

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2019/HS-PT

Ngày: 15-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Tuấn

Các Thẩm phán: Bà Trịnh Cẩm Vân

Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2019/TLPT-HS ngày 13 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Vũ Ngọc L, Vũ Đức P do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 22-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có kháng cáo:

1. **Vũ Ngọc L**, sinh năm 1957, tại xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc L1 và bà Nguyễn Thị N; có vợ Nguyễn Thị X và 02 con, con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1983; nhân thân: Ngày 09/4/2003, Công an huyện Bình Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi dùng nhà ở để chứa bạc theo Quyết định số 85/QĐXPVPHC; ngày 29/4/2005, Công an huyện Bình Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc theo Quyết định số 35/QĐXPVPHC; ngày 11/02/2015, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B xử phạt hành chính về hành vi dùng nhà ở để chứa bạc và đánh bạc theo Quyết định số 1277/QĐ-UBND;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/02/2019 đến ngày 13/02/2019, hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Vũ Đức P** (tên gọi khác: Vũ Xuân P), sinh năm 1963, tại xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức X (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Vũ Thị C và 02 con, con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 1986; nhân thân: Ngày 29/4/2005, Công an huyện Bình Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc theo Quyết định số 37/QĐXPVPHC; ngày 11/02/2015, Công an huyện Bình Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 32/QĐ-XPVPHC;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/02/2019 đến ngày 13/02/2019, hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 11/02/2019, Vũ Ngọc L đang ở nhà tại thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương thì Phạm Xuân H và Đỗ Minh N đến chơi. Trong lúc ngồi uống nước, N rủ H đánh bạc bằng hình thức đánh "Phỏm", H đồng ý. L cầm bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn ở trên mặt bàn uống nước đưa cho H để H và N đánh bạc ngay tại chiếu trải sẵn dưới nền nhà. Cách thức đánh bạc: Người chia bài sẽ chia cho mỗi người chơi 9 quân bài, riêng người chia bài được 10 quân và đánh trước theo chiều ngược kim đồng hồ và người chia bài được quyền đánh trước cho người kế tiếp. Người kế tiếp có thể lựa chọn giữa giữ lại quân bài vừa được đánh ra hoặc bỏ qua quân bài đó mà lựa chọn bốc 1 quân bài từ tập quân bài còn lại sau khi đã chia. Sau khi giữ lại bài hoặc bốc quân bài thì người đó tiếp tục đánh ra một quân bài cho người tiếp theo và ván bài cứ thế tiếp diễn. Mục đích của việc giữ lại hay bốc quân bài là để tạo thành "phỏm", tức là có từ 3 quân bài trở lên cùng hàng (ví dụ: 2 cơ, 2 rô, 2 tép) hoặc liên tiếp cùng chất (ví dụ: 2 cơ, 3 cơ, 4 cơ). Người chơi sẽ đánh 4 vòng rồi tính điểm. Cách tính điểm như sau: Người nào có "phỏm" thì hạ "phỏm" xuống, số quân bài còn lại của mỗi người không tạo thành "phỏm", thì được so sánh thắng thua theo tổng điểm các quân bài. Mỗi quân bài tính điểm theo số thứ

tự quân bài đó, riêng các quân A tính bằng 1 điểm; quân bài J tính bằng 11 điểm; quân bài Q tính bằng 12 điểm; quân bài K tính bằng 13 điểm. Người nào ít điểm là người thắng, người nhiều điểm hơn là thua phải trả 50.000 đồng; người không có “phỏm” thì gọi là bị “cháy” phải trả cho người thắng 100.000 đồng; người nào có tất cả các quân bài đều tạo thành các “phỏm” (gọi là “Ù”) thì người còn lại phải trả 150.000 đồng .

Đến 10 giờ cùng ngày, Vũ Đức P đến và tham gia đánh bạc, các đối tượng quy định lại mức sát phạt là: Người nhiều điểm nhất phải trả 100.000 đồng, người nhiều điểm thứ 2 phải trả 50.000 đồng, người nào “cháy” phải trả 150.000 đồng cho người thắng, người nào “Ù” thì những người còn lại phải trả 200.000 đồng. Quá trình đánh bạc H và P mỗi người nộp cho L 50.000 đồng gọi là tiền “hồ”.

Cứ như vậy các đối tượng đánh bạc đến 11 giờ cùng ngày bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếu cỏi và 2.700.000 đồng; thu giữ trên người Phạm Xuân H 400.000 đồng; Vũ Đức P 10.070.000 đồng; Đỗ Minh N 13.700.000 đồng.

Trong quá trình điều tra: Phạm Xuân H khai nhận khi tham gia đánh bạc có mang theo 650.000 đồng và sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi thua bạc có vay thêm của L 2.500.000 đồng để đánh bạc; Vũ Đức P khai ban đầu mang theo 10.170.000 đồng, nhưng chỉ có ý định sử dụng đến 3.000.000 đồng trong số tiền mang theo ban đầu vào đánh bạc, còn 7.170.000 đồng thì sẽ không chơi dù là thắng hay thua bạc; Đỗ Minh N khai ban đầu có mang theo 13.200.000 đồng, nhưng chỉ có ý định sử dụng 3.200.000 đồng vào đánh bạc và đã bỏ xuống chiếu bạc, còn 10.000.000 đồng không có ý định sử dụng vào đánh bạc và N vẫn cất trong ví để trong túi quần. Vũ Ngọc L khai không đánh bạc nhưng có được H và P mỗi người đưa cho 50.000 đồng tiền hồ, số tiền này vẫn nằm trong số 2.700.000 đồng trên chiếu bạc khi bị bắt quả tang, ngoài ra bị cáo còn cho H vay 2.500.000 đồng để đánh bạc.

Tại bản án sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 22/5/2019, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Ngọc L, Vũ Đức P (Vũ Xuân P). Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc L, Vũ Đức P (Vũ Xuân P) phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt Vũ Đức P (Vũ Xuân P) 08 (tám) tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 07 (bảy) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày đi thi hành án; Xử phạt Vũ Ngọc L 08 (tám) tháng tù, được trừ 03 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 07 (bảy) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày đi thi hành án. Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23/5/2019, các bị cáo Vũ Ngọc L, Vũ Đức P (Vũ Xuân P) đều kháng cáo đề nghị được giảm hình phạt và cho hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo L, P thừa nhận hành vi của bản thân như bản án sơ thẩm mô tả là đúng, nhất trí với tội danh Đánh bạc.

Bị cáo P trình bày sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tích cực giúp cơ quan công an trong việc phát hiện tội phạm tại thôn B, xã N, huyện B; bố bị cáo là người có công với cách mạng được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì và đã tự nguyện nộp trước án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo L trình bày sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tích cực giúp cơ quan công an trong việc phát hiện tội phạm ma túy tại xã T, huyện B. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo.

- VKSND tỉnh phát biểu:

+ Từ khi thụ lý, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm đến nay tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng.

+ Xét kháng cáo của các bị cáo, P thì thấy các bị cáo phạm tội Đánh bạc với vai trò đồng phạm giản đơn, bị cáo L giữ vai trò giúp sức, còn bị cáo P là người thực hành. Tại cấp sơ thẩm, các bị cáo đều có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS, nên mức hình phạt cấp sơ thẩm đã quyết định là phù hợp. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, các bị cáo L, P đều tích cực hợp tác với cơ quan công an trong việc phát hiện tội phạm; bố bị cáo P là người có công với cách mạng và bị cáo đã tự nguyện nộp trước án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo P; áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo L.

Do các bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ mới, nên đề nghị HĐXX xử phạt các bị cáo P và L mỗi bị cáo 08 (tám) tháng tù, cho các bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo L, P trong thời hạn quy định tại Điều

333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, tại cấp sơ thẩm cùng những chứng cứ và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vậy đã có đủ căn cứ kết luận:

Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 11/02/2019, tại nhà ở của Vũ Ngọc L ở xã T, huyện B, Vũ Ngọc L đã để cho Đỗ Minh N và Phạm Xuân H chơi đánh bạc bằng hình thức đánh “Phỏm” trái phép sát phạt nhau bằng tiền. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì Vũ Đức P đến và tham gia đánh bạc cùng N, H. Trong quá trình các bị cáo đánh bạc, bị cáo L cho bị cáo H vay số tiền 2.500.000 đồng để bị cáo H sử dụng vào việc đánh bạc. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Công an huyện Bình Giang bắt quả tang, thu giữ số tiền trên người các bị cáo và trên chiếu bạc với tổng số tiền là 26.870.000 đồng. Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, xác định số tiền các bị cáo không sử dụng vào đánh bạc là 17.170.000 đồng. Số tiền còn lại 9.700.000 đồng là tiền sử dụng vào đánh bạc.

Hành vi của các bị cáo L, N, H, P đã bị TAND huyện Bình Giang xét xử về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo L, P thì thấy: Trong vụ án đồng phạm này, bị cáo L đã sử dụng nhà ở của mình để cho các bị cáo khác đánh bạc, cho bị cáo H vay số tiền 2.500.000 đồng để bị cáo H đánh bạc, nên bị cáo L là người giúp sức; bị cáo P sử dụng số tiền 3.000.000 đồng vào việc đánh bạc, nên bị cáo là người thực hành. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo không có tiền án, tiền sự, nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi, áp dụng tình tiết giảm nhẹ và xử phạt các bị cáo L, P mỗi bị cáo là 08 tháng tù (được trừ 03 ngày tạm giữ) về tội đánh bạc là phù hợp. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, các bị cáo L, P đều tích cực hợp tác với cơ quan công an trong việc phát hiện tội phạm; bố bị cáo P là người có công với cách mạng và bị cáo đã tự nguyện nộp trước án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, HĐXX áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo P; áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo L.

Như vậy, bị cáo P được hưởng 5 tình tiết giảm nhẹ; bị cáo L được hưởng 3 tình tiết giảm nhẹ. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán – Tòa án nhân dân tối cao nên cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo P và L.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Các bị cáo L, P kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vũ Ngọc L, Vũ Đức P (tên khác Vũ Xuân P), sửa một phần bản án sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 22-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang phần quyết định đối với các bị cáo Vũ Ngọc L, Vũ Đức P (tên khác Vũ Xuân P).

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm i, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo P;

Xử phạt Vũ Đức P (tên khác Vũ Xuân P) **08 (tám)** tháng tù về tội "Đánh bạc" cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là **16 (Mười sáu)** tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 15/7/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 58, điểm i, s và t khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo L;

Xử phạt Vũ Ngọc L **08 (tám)** tháng tù về tội "Đánh bạc" cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là **16 (Mười sáu)** tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 15/7/2019.

Giao bị cáo Vũ Đức P (Vũ Xuân P) và Vũ Ngọc L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo P và L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Ghi nhận bị cáo Vũ Đức P đã nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang theo biên lai số AA/2011/0004183 ngày 09/7/2019.

Hoàn trả bị cáo Vũ Ngọc L số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tự nguyện nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm (do bị cáo là người cao tuổi) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Giang theo biên lai số AA/2011/0004184 ngày 10/7/2019.

3. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Đức P (Vũ Xuân P) và Vũ Ngọc L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 15/7/2019.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Bình Giang (2 bản);
- VKSND h. Bình Giang;
- CQCSĐT, CQTHAHS - Công an h. Bình Giang;
- THADS Bình Giang;
- UBND xã T, h. B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Vũ Thanh Tuấn